

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ D  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 416/2020/HS-ST  
Ngày 24- 9- 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Ngọc Quân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Từ Anh Tuấn;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân;

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D tham gia phiên tòa:**  
Ông Trần Trọng An - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 380/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 427/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Trung L, sinh năm 1978 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Bến B, Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Trung N (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (đã chết); có 02 em ruột, lớn sinh năm 1980, nhỏ sinh năm 1983; có vợ tên Trần Thị Ngọc T, sinh năm 1982; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2020. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

**- Người làm chứng:** Anh Đinh Long K; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 19/6/2020, Đội Cảnh sát kinh tế - ma túy Công an thành phố D tiến hành tuần tra trên địa bàn phường A, thành phố D. Khi đến trước nhà đường Lê Văn T, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, phát hiện Lê Trung L điều khiển xe mô tô biển số 53Z1-1846 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong túi quần bên phải có 01 gói nilon hàn kín chứa chất bột màu trắng. Lê Trung L khai nhận là Heroin do Luận mua của người đàn ông (không rõ lai lịch) tại phường 14, Quận

8, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 800.000 đồng. L đến địa bàn phường A, thành phố D để tìm nơi sử dụng.

Căn cứ kết luận giám định số 371/MT-PC09 ngày 25/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương: Mẫu chất gửi đến giám định là ma túy loại Heroin, có trọng lượng là 0,7371 gam.

Cáo trạng số: 407/CT-VKS ngày 26/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Trung L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định có khối lượng/trọng lượng 0,6365 gam được niêm phong trong một bì thư.

- Đề nghị tịch thu sung Ngân sách nhà nước một xe mô tô hai bánh kiểu dáng Future, màu đen – trắng, số khung RRKWCH2UM7XC02911, số máy VTT36JL1P52FMH002911, Biển số 53Z1-1846.

Đối tượng bán ma túy cho bị cáo hiện chưa rõ nhân thân, tiếp tục xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Bị cáo có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Bị cáo Lê Trung L có yêu cầu xét xử vắng mặt vì tình dịch bệnh Covid 2019 diễn biến phức tạp, cần phải tiếp tục thực hiện nghiêm việc giãn cách xã hội. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử vắng mặt bị cáo.

[1.2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người làm chứng cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định tội danh: Ngày 19/6/2020, trước nhà đường Lê Văn T, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Lê Trung L đã có

hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroin, trọng lượng 0,7371 gam. Hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Trung L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tội phạm do bị cáo thực hiện đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hiện nay, Đảng, Nhà nước và toàn xã hội ra sức tuyên truyền cho mọi người hiểu biết về tác hại của ma túy và ra sức phòng chống, bị cáo biết hành vi tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật nhưng vì nghiện nên bị cáo cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định.

[7] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định có khối lượng/trọng lượng 0,6365 gam được niêm phong trong một bì thư.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước một xe mô tô hai bánh kiểu dáng Future, màu đen – trắng, số khung RRKWCH2UM7XC02911, số máy VTT36JL1P52FMH002911, Biển số 53Z1-1846.

[8] Mức hình phạt do đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo L là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối tượng bán ma túy cho bị cáo hiện chưa rõ nhân thân, tiếp tục xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Lê Trung L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Trung L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định có khối lượng/trọng lượng 0,6365 gam được niêm phong trong một bì thư.

- Tịch thu vào Ngân sách nhà nước một xe mô tô hai bánh kiểu dáng Future, màu đen – trắng, số khung RKKWCH2UM7XC02911, số máy VTT36JL1P52FMH002911, Biển số 53Z1-1846.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/8/2020, bút lục 76).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Trung L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND Tp. D (1);
- Công an Tp. D (1);
- Chi cục THADS Tp.D (1);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (1);
- TAND tỉnh BD (1);
- UBND phường, xã (1);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (1);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (1);
- Bị cáo (1);
- Người tham gia tố tụng (2);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (1);
- VKS tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Ngọc Quân**